TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS - ST
Ngày: 31/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI – TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Vừng
Ông Nguyễn Hữu Minh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Xuân Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà*:** Ông Đoàn Đắc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST - HS ngày 19 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST - HS, ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC D, Sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn K, xã A, huyện K, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Lái xe Trình độ văn hóa: 06/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Đức N (Đã chết) và bà Trần Thị L

Có vợ là Nông Thị D và có 02 con, lớn SN 2015, nhỏ SN năm 2016.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 12/12/2017 D bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội:“ Đánh Bạc”, được trừ thời gian tạm giữ sau khi quy đổi là 09 ngày; thời gian bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 11 tháng 21 ngày.

Ngày bị cáo chấp hành án từ ngày 24/01/2018 đến ngày 15/01/2019 bị cáo chấp hành xong thời gian cải tạo không giam giữ; Ngày 13/01/2019 bị cáo D phạm tội mới trong thời gian Cải tạo không giam giữ.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người bị hại:* Anh Trịnh Quang Kh, SN 1988 (Đã chết)

Nơi cư trú: Thôn L, xã Qu, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

* *Người đại diện hợp pháp của anh Trịnh Quang Kh:*

1.Ông Trịnh Quang H, SN 1946 (Bố đẻ anh Khiêm), (Vắng mặt).

2.Bà Trần Thị Ng, SN 1954 (Mẹ đẻ anh Khiêm), (Vắng mặt).

3.Chị Trịnh Thị Tr, SN 2000 (Vợ anh Khiêm), (Vắng mặt).

Đều cư trú: Thôn L, xã Qu, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.Anh Dương Đức T, SN 1988 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 142 Qu, Phường Qu , Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2.Anh Nguyễn Văn H, SN 1989 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Kh, xã Th, huyện K, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 13/01/2019, tại đường tỉnh lộ 28, đoạn đường thuộc địa phận thôn Cổ Lãm, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa xe Mô tô, nhãn hiệu Viva, BKS: 14F4- 5791 do anh Trịnh Quang Kh điều khiển đã đâm vào đuôi xe Sơmi rơmoóc tải (rơmoóc) BKS 29R- 037.15 do Nguyễn Đức D để ở rìa đường. Hậu quả anh Kh tử vong tại nơi xảy ra tai nạn. Sau khi sự việc xảy ra, Viện kiểm sát và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh tiến hành khám nghiệm hiện trường.

- **Khám nghiệm hiện trường**: Hiện trường vụ tai nạn là đường tỉnh lộ 281 đoạn thuộc địa phận thôn Cổ Lãm đi xã Quảng Phú trong điều kiện trời tối, khô ráo, hệ thống đèn cao áp của đường không hoạt động. Dấu vết trên hiện trường còn nguyên vẹn không bị xáo trộn. Điểm mốc D0 là cột đèn cao áp kí hiệu 9C ; D1 là cột đèn cao áp kí hiệu 8B ; D2 là cột đen cao áp kí hiệu 7A; V1 là đống lá chuối; V2 là bạt mầu xanh; M1 là vị trí chiếu vuông góc từ mép ngoài Ba đờ sốc phía sau bên trái rơmoóc xuống mặt đường,; M2 là vị trí chiếu vuông góc từ mép ngoài phần đầu rơmoóc bên trái xuống mặt đường; S1 là vết cày sước 1; S2 là vết cày sước 2; L là vết máu; N là nạn nhân. Tất cả các số đo trên hiện trường lấy về bên phải đường theo hướng từ thôn Cổ Lãm, xã Bình Định về thôn Lĩnh Mai, xã Quảng Phú. Lòng đường rộng 10m50, vỉa hè hai bên rộng 3m34. Mốc khám nghiệm là cột đèn cao áp 8B được kí hiệu là D1.

- **Xe rơ moóc BKS 29R-037.15** ở trạng thái đỗ ở mép đường bên phải theo hướng Cổ Lãm về Lĩnh Mai, không có đầu kéo, trên thùng xe không còn chở hàng và không có tín hiệu gì về hệ thống đèn. Chiều dài rơmoóc M1 đến M2 là 12m33; từ mép ngoài bánh sau bên phải đến mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 25cm. Từ mép ngoài bánh sau bên trái đến tâm đường là 2m86.

Từ trục sau bên phải đến cột đèn làm mốc D1 là 3m, từ M2 đến cột đèn D2 là 13m48. Mép ngoài bánh sau bên trái rơmoóc đến S1 là 2m80, đến S2 là 3m. Trục sau bên trái rơmoóc đến trục sau xe mô tô là 11m 05.

- **Xe mô tô BKS 14F4 – 5791** ở tư thế bị đổ nghiêng sang trái, đầu xe hướng về thôn Lĩnh Mai, đuôi xe hướng về thôn Cổ Lãm. Trục trước xe mô tô đến mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 8m20; trục sau xe mô tô đến mép đường bên phải là 7m45. Trục trước xe môtô đến tim đường là 2m26, trục sau xe môtô đến tim đường là 3m, từ trục sau xe môtô đến điểm mốc D1 là 15m80.

- S1 dài 2,25cm, rộng nhất 0,1cm đầu S1 đến tim đường là 1m17, cuối S1 đến tim đường là 2m22, S1 đến D1 là 7m01

- S2 dài 8m20, rộng nhất 0,1cm đầu S2 đến tim đường là 1m25, cuối S2 đến tim đường là 2m22, S2 đến D1 là 7m25, đầu S1 đến đầu S2 là 40 cm .

- Do đến V1 là 19m28; V1 đến M1 là 11m34, tâm V1 đến mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 3m85, tâm V1 đến D1 là 10m 65, V1 có kích thước là 2m34 x 1m32

- V2 có kích thước là 3m53 x 2m45, tâm V2 đến mép đường bên phải là 2m01, điểm đầu V2 đến M1 là 2m45.

- L là vị trí chất dịch màu hồng(nghi là máu tại vị trí đầu nạn nhân). L cách trục trước xe mô tô là 1m45.

- V1 có kích thước 1x1m, cách đuôi xe rơmoóc 11m34, tâm V1 cách mép đường bên phải 2,2m.

*** Khám hai phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:**

- **Xe môtô BKS 14F4 -5791**: Tay phanh bên phải bị gãy rời khỏi xe, toàn bộ đèn chiếu sáng, đèn xi - nhan bị gãy khỏi xe diện 40x18cm. Cánh yếm bên phải bị gãy rời khỏi xe diện tích 50x10cm, đầu cánh yếm bên phải có vết trà sát màu đen diện 17x5cm hướng từ trước về sau, mặt ngoài nắp máy có vết trà sát màu đen diện tích 9x 9cm hướng từ trước về sau, bàn để chân bên phải bị gãy gập về sau một góc 70 độ, cánh yếm bên trái bị vỡ nứt dài 10cm, đầu nắm tay bên trái có vết trà xước cao su diện 3x 3cm hướng từ trước về sau, phần đầu sắt để chân bên trái phía trước có vết trà sát từ trước về sau có diện tích 1x1cm, đầu để chân phía sau bên trái có vết trà sát cao su kích thước 3x 1cm.

- **Xe rơmoóc**: Góc bên trái phía sau của rơmoóc có vết trà sát diện tích 15x2cm theo chiều từ sau về phía trước, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 105cm, tại điểm cách mặt đất 115cm có bám dính bông vải sợi màu đen ở thành rơ moóc. Điểm thấp nhất của góc bên phải phía sau rơmoóc có vết va chạm bong sơn diện tích 9x3,5cm cách mặt đất 96cm. Mặt trong của góc bên trái phía sau rơmoóc có vết bong tróc rỉ sắt diện tích là 15x4cm, điểm thấp nhất của vết này cách mặt đất 96cm. Cạnh ngoài chắn bùn bánh xe cuối cùng bên trái có vết trà sát không liên tục hướng từ sau về trước và từ phải sang trái diện tích 46x1cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 63cm. Mặt lốp ngoài bánh xe sau cùng bên trái có 02 vết trà sát màu đen, vết 1 có diện tích 35x20 cm chiều từ sau về trước trên bề mặt vết có dính hợp chất màu vàng, tâm vết cách mặt đất 37cm, cách chân van 30 cm. Vết 2 có diện tích 17x3cm chiều từ sau về trước, tâm vết cách mặt đất 82cm, cách chân van 53cm, trên bề mặt ngoài của 03 lốp phía sau bên

trái rơ moóc có bám dính các hợp chất có chiều từ sau về trước.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã thu chất dạng bông vải sợi màu đen ở thành rơmoóc và gửi đi giám định; Tại bản kết luận số: 09/ KLGĐ - PC09 ngày 26/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sư Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận chất dạng bông vải sợi thu giữ ở góc bên trái phía sau thành xe rơmoóc BKS 29R- 037.15 (Ký hiệu M1) là vải sợi, cùng loại với vải sợi của chiếc áo len màu xám, có hoa văn màu đen mà trước đó Cơ quan điều tra đã thu của bị hại Trịnh Quang Kh khi khám nghiệm tử thi.

Khám nghiệm tử thi xác định: Tử thi là nam giới, được xác định là anh Trịnh Quang Kh SN 1988 ở Tuyên Bá, Quảng Phú, Lương Tài, Bắc Ninh; Chiều cao tử thi là 1m 67 thể tạng bình thường; tình trạng tử thi xác mềm. Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng trán bên trái có vết sây xát ra kích thước 03 x3,5cm; dọc theo khung lông mày phải có vết sây xát da nằm ngang kích thước 05 x01cm, Vùng gò má bên phải sây xát da không liên tục trên diện 9 x7,5cm. Hai mắt nhắm, hai lỗ tai, mũi và miệng có máu chảy ra khi thay đổi tư thế. Vùng cổ không phát hiện tổn thương; Thành ngực bên phải có dấu hiệu gãy xương; vùng sườn bên phải xây sát da không liên tục kích thước 10 x11cm; Bụng chướng nhẹ; mặt sau cổ tay phải đến mu bàn tay phải có một số vết sây xát da không liên tục trên diện 11x4cm. Khung chậu vững, bộ phận sinh dục không phát hiện tổn thương. Mặt trước trong cổ chân bên phải đến gót chân có một số vết sây xát da không liên tục trên diện 18 x8cm. Chân trái không phát hiện tổn thương; Lưng mông không phát hiện tổn thương.

Giải phẫu tử thi: Giải phẫu vùng ngực bụng, thấy tụ máu dưới da nhẹ vùng hạ xườn bên phải diện 15x12cm Các vùng khác da cơ màu thuần nhất không phát hiện tổn thương. Gãy cung bên xương sườn số 8,9,10 bên phải. Hai phổi xẹp; khoang lồng ngực hai bên có chứa nhiều máu đông lẫn máu loãng; tụ máu mặt ngoài phổi phải diện 25x10cm. Tụ máu vùng cuống phổi hai bên, rập rách vùng cuống phổi trái diện 6x2,5cm; dập rách vùng cuống phổi phải kích thước 4x1,5cm, rách mặt trước bên trái bao tim kích thước 4x2cm; Tim tụ máu vùng cuống; rách vòm hoành bên trái kích thước 02x1,5cm; Khoang ổ bụng có chứa nhiều máu, dập vỡ phức tạp toàn bộ gan bên phải.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 59/ KLPY – PC09 ngày 29/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của anh Trịnh Quang Kh Sinh năm 1988 trú tại thôn Lĩnh Mai, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh là do dập vỡ gan phức, gây tràn máu ổ bụng và tràn máu khoang lồng ngực dẫn đến suy hô hấp cấp.

Tại bản cáo trạng số: 16/CTr –VKS - LT ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài - Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội *" Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa trong bản luận tội đã phân tích động cơ, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội *" Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h, Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Đức D từ 12 đến 15 tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong những sợi vải màu đen thu giữ ở góc bên trái thành xe rơmoóc, đã qua giám định, 01 chiếc quần dài màu đen đã cũ, 01 chiếc áo khoác tối màu đã cũ và 01 áo len màu xám có nhiều hoa văn màu đen đã cũ.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Đức D đã khai nhận: Khoảng 06 giờ 00 ngày 13/01/2019 Dũng điều khiển xe đầu kéo BKS 34K-149.78 kéo theo rơmoóc BKS 29R-037.15 từ Nhà máy xi măng Phúc Sơn - Hải Dương đến địa phận thôn Cổ Lãm, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh để trả xi măng. Khi đến nơi D cho xe dừng lại và đỗ sát mép đường bên phải theo hướng đi từ thôn Cổ Lãm xã Bình Định đi thôn Lĩnh Mai xã Quảng Phú, D tháo đầu kéo rời khỏi rơmoóc, sau đó nhặt một số rác từ xác cây chuối khô để dưới lòng đường phía sau cách đuôi rơmoóc khoảng 6 đến 7 mét để làm cảnh báo cho người tham gia giao thông. Đến khoảng 07h 30 cùng ngày, D gọi điện thoại cho người mua xi măng là anh Nguyễn Thành Đôn với nội dung là: " rơmoóc tôi đỗ ở đường thuộc thôn Cổ Lãm, Bình Định và bảo anh Đôn cho người ra bốc hàng ". Sau đó D điều khiển xe đầu kéo BKS 34K-149.78 về Gara ô tô Ngân Thắng ở Kim Xuyên, Kim Thành, Hải Dương để sửa chữa. D để lại phần rơmoóc BKS 29R 037.15 chở xi măng tại Cổ Lãm, Bình Định để bốc dỡ hàng vì phần ống hơi gầm đầu kéo bị hở. Đến khoảng 15h cùng ngày vợ anh Đôn gọi điện cho D thông báo về việc đã bốc dỡ hàng xong và bảo D đến kéo rơmoóc về nhưng D nói với vợ anh Đôn: Cứ để rơmoóc ở đó khi nào sửa xong xe đầu kéo thì em lên kéo rơmoóc về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày anh Trịnh Quang Kh điều khiển xe máy BKS: 14F4- 5791 từ Thị trấn Thứa về Lĩnh Mai, Quảng Phú. Do trời tối, không có cảnh báo nên anh Kh điều khiển xe mô tô đã đâm vào đuôi xe rơmoóc, ngực anh Kh đập vào thành xe rơmoóc rồi ngã ra đường dẫn đến anh Khiêm bị tử vong. Đến khoảng 22h cùng ngày anh Dương Văn Tùng là chủ xe đầu kéo gọi điện thông báo cho D về việc chiếc rơmoóc D để ở Cổ Lãm, Bình Định để anh Đôn bốc dỡ hàng có một người đi xe mô tô đâm vào đuôi

rơ moóc và người đó đã tử vong. Sau đó D gọi điện bảo anh Đôn đến xem sự việc ra sao, đến sáng ngày 14/01/2019 D điều khiển chiếc xe đầu kéo lên chỗ đỗ rơ moóc và kéo rơmoóc BKS 29R-037.15 về làm việc theo yêu cầu của cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 59/ KLPY – PC09 ngày 29/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của anh Trịnh Quang Kh Sinh năm 1988 trú tại thôn Lĩnh Mai, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh là do dập vỡ gan phức, gây tràn máu ổ bụng và tràn máu khoang lồng ngực dẫn đến suy hô hấp cấp.

Như vậy căn cứ vào lời thú tội của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, tang vật của vụ án, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đức D phạm tội *" Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[2] Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Đức D đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, không những thế nó còn gây hoang mang, lo ngại cho những người thạm gia giao thông. Chính vì vậy đối với Nguyễn Đức D cần phải xử lý nghiêm bằng chế tài luật hình mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng đối với bản thân bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo thể hiện trong vụ án này là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã được học và cấp bằng lái xe nhưng bị cáo đã không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, khi đỗ xe đã không đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết theo quy định tại Khoản 23 Điều 8, điểm b, d Khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ đã dẫn đến khi anh Trịnh Quang Kh điều khiển xe máy BKS: 14F4- 5791 từ Thị trấn Thứa về Lĩnh Mai, Quảng Phú. Do trời tối, anh Kh điều khiển xe mô tô đã đâm vào đuôi xe rơ moóc, ngực của anh Khiêm đập vào thành xe rơmoóc rồi ngã ra đường dẫn đến anh Kh bị tử vong. Chính vì vậy đối với Nguyễn Đức D cần phải xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu vì vào ngày 12/12/2017 D bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội:" Đánh Bạc", được trừ thời gian tạm giữ sau khi quy đổi là 09 ngày; thời gian bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 11 tháng 21 ngày, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày 24/01/2018 đến ngày 15/01/2019, nhưng đến ngày 13/01/2019 bị cáo lại phạm tội trong thời gian chưa chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm đây là tình tiết tặng nặng theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa này hôm nay , bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, mặt khác sau khi phạm tội bị cáo đã cùng với chủ xe tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho

gia đình người bị hại Trịnh Quang Kh với tổng số tiền là 100.000.000 đồng; Những người đại diện hợp pháp của người bị hại Trinh Quang Kh mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chính vì vậy, khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này Khi D phạm tội vẫn đang trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, nhưng tính đến ngày phạm tội thì bị cáo chỉ còn 02 ngày nên theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 của Bộ luật hình sự thì 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ, do bị cáo chỉ còn 02 ngày nên để đảm bảo tính chất có lợi cho bị cáo sẽ không chuyển đổi 02 ngày cải tạo không giam giữ còn lại thành 01 giam đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với đại diện của người bị hại Trịnh Quang Kh đã nhận được toàn bộ số tiền do bị cáo D và anh Tùng là chủ xe bồi thường. Nay đại diện của người bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo về phần trách nhiệm dân sự nữa nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết.

[5.1] Đối với: 01 ví da màu nâu bên trong có 795.000 đ (Bẩy trăm chín năm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen đã cũ; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu NOKIA, loại đen trắng đã cũ và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SUZUKI VIVA màu xanh đen , BKS: 14F4- 5791, số máy: E413 – VN 105637, số khung: BE 44E – VN 105637, đã cũ. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình anh Kh theo quyết định xử lý vật chứng số 04, ngày 18 /3 /2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài là phù hợp.

[5.2] Đối với 01 chiếc rơ mooc , BKS:29R – 037.15 đã cũ là của anh Dương Đức Tùng SN 1988 ở 142C đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, Hải Dương. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tùng theo quyết định xử lý vật chứng số 05, ngày 27 /3 /2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài là phù hợp.

[5.3] Đối với số tiền là 100.000.000đồng mà anh Dương Đức Tùng bỏ ra để trả cho phía gia đình người bị hại thay cho bị cáo D, nay anh Tùng không đề nghị D phải trả lại khoản tiền trên cho anh Tùng, nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết./.

[6] **Về vật chứng của vụ án gồm**: 01 phong bì thư đã niêm phong những sợi vải màu đen thu giữ ở góc bên trái thành xe rơ mooc, đã qua giám định và 01 chiếc quần dài màu đen đã cũ, 01 chiếc áo khoác tối màu đã cũ, 01 áo len màu xám có nhiều hoa văn màu đen đã cũ. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án do không còn giá trị sử dụng, hơn nữa đại diện gia đình người bị hại đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Cần buộc bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Đức D** phạm tội *" Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Xử phạt: **Nguyễn Đức D 12** (Mười hai) tháng tù thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt thi hành án. Cấm bị cáo Nguyễn Đức D đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi đi chấp hành hình phạt tù.

Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong những sợi vải màu đen thu giữ ở góc bên trái thành xe rơ mooc, đã qua giám định và 01 chiếc quần dài màu đen đã cũ, 01 chiếc áo khoác tối màu đã cũ, 01 áo len màu xám có nhiều hoa văn màu đen đã cũ.

Về án phí: Buộc Nguyễn Đức D phải nộp là 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Lương Tài
- Chi cục THADS huyện Lương Tài
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam